TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 04-01-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đặng Văn Hai.

Ông: Nguyễn phát Triển

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2017/TLST-HNGĐ, ngày 02/10/2017 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 11/12/2017; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Đặng Văn L - *Sinh năm*: 1978. (có mặt)

Địa chỉ: 88A/5, ấp LĐ, xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị Kiều X - *Sinh năm*: 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: 88A/5, ấp LĐ, xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/9/2017, các lần hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Đặng Văn L trình bày:

Vào năm 2002 Đặng Văn L và Nguyễn Thị Kiều X sống chung với nhau, đến ngày 06/8/2009 đăng ký kết hôn tại UBND xã LT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp ngày 06/8/2009. Trong quá trình sống chung vợ chồng hạnh phúc được hơn 15 năm, đến đầu năm 2017 thì anh L bắt gặp Nguyễn Thị Kiều X ngoại

tình với người đàn ông khác tại nhà trọ, từ đó đến nay vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, hiện tình cảm vợ chồng không còn, Đặng Văn L yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thị Kiều X, không yêu cầu xử lý hình sự gì về việc chị X ngoại tình. Về con chung vợ chồng có 03 con chung là Đặng Thị Huỳnh N, sinh ngày 24/8/2003, Đặng Văn K, sinh ngày 17/10/2007 và Đặng Văn N, sinh ngày 11/02/2009; Đặng Văn L yêu cầu tiếp tục nuôi 03 con và không yêu cầu Nguyễn Thị Kiều X cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Đặng Văn L không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Thị Kiều X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đặng Văn L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa Đặng Văn L với Nguyễn Thị Kiều X, đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con, cấp dưỡng"; thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Thị Kiều X đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Đặng Văn L và Nguyễn Thị Kiều X sống chung năm 2002, đến ngày 06/8/2009 tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cải nhau, đầu năm 2017 anh L bắt gặp Nguyễn Thị Kiều X ngoại tình và vợ chồng mâu thuẫn từ đó đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Đặng Văn L vẫn cương quyết ly hôn với Nguyễn Thị Kiều X, mâu thuẫn của Đặng Văn L và Nguyễn Thị Kiều X là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Đặng Văn L yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Đặng Văn L là có căn cứ.

[3] Về con chung: Việc giao con cho ai nuôi là có đầy đủ điều kiện để nuôi con, Đặng Văn L hiện đang nuôi Đặng Thị Huỳnh N, sinh ngày

24/8/2003, Đặng Văn K, sinh ngày 17/10/2007 và Đặng Văn N, sinh ngày 11/02/2009 đảm bảo các điều kiện nuôi con tốt, nên cần tiếp tục giao Đặng Thị Huỳnh N, sinh ngày 24/8/2003, Đặng Văn K, sinh ngày 17/10/2007 và Đặng Văn N, sinh ngày 11/02/2009 cho Đặng Văn L nuôi là phù hợp theo khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: Người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nhưng Đặng Văn L không yêu cầu Nguyễn Thị Kiều X cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản và nợ chung: Đặng Văn L không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Đặng Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Đặng Văn L được ly hôn Nguyễn Thị Kiều X.

2. Về con chung: Đặng Văn L được quyền tiếp tục nuôi con là Đặng Thị Huỳnh N, sinh ngày 24/8/2003; Đặng Văn K, sinh ngày 17/10/2007 và Đặng Văn N, sinh ngày 11/02/2009. Nguyễn Thị Kiều X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đặng Văn L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Kiều X trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Đặng Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà anh L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 15420, ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Đặng Văn L đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/01/2018). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.